A black and white logo

Description automatically generated with low confidence

**WWF-Việt Nam**

Số 6, ngõ 18

Đường Nguyễn Cơ Thạch

Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Việt Nam

Tel: +84 24 37193049

Email: [wwfvietnam@wwf.org.vn](mailto:wwfvietnam@wwf.org.vn)

Website: [www.vietnam.panda.org](http://www.vietnam.panda.org)

MỜI NỘP ĐỀ XUẤT – DỊCH VỤ TƯ VẤN

**Tên hoạt động:** **Xây dựng và chia sẻ thông tin dữ liệu về quản lý chất thải rắn và rác thải nhựa đại dương**

WWF-Việt Nam là một trong những tổ chức phi chính phủ quốc tế đầu tiên hoạt động tại Việt Nam. Từ năm 1985, WWF-Việt Nam đã hỗ trợ Việt Nam xây dựng chiến lược bảo tồn quốc gia và kể từ đó hợp tác chặt chẽ với chính phủ và các đối tác nhằm giải quyết những thách thức môi trường tại Việt Nam.

WWF-Việt Nam triển khai dự án “Huế - Đô thị giảm nhựa ở miền Trung Việt Nam” (sau đây gọi tắt là dự án TVA) do WWF-Na Uy tài trợ với với mục tiêu hỗ trợ thành phố Huế trong việc bảo vệ các dòng sông và hệ sinh thái của vùng đất ngập nước và ven biển bị ô nhiễm do rác thải nhựa.

Trong khuôn khổ kế hoạch thực hiện Dự án, WWF- Việt Nam kính mời các đơn vị tư vấn, tổ chức nghiên cứu hoặc nhóm tư vấn có năng lực (sau đây gọi tắt là Tư vấn) nộp đề xuất tư vấn cho hoạt động “Xây dựng và chia sẻ thông tin dữ liệu về quản lý chất thải rắn và rác thải nhựa đại dương”.

Điều khoản tham chiếu của nhiệm vụ tư vấn đính kèm Thư Mời đề xuất này. Việc lựa chọn Tư vấn sẽ được thực hiện qua phương pháp lựa chọn theo Phương pháp kết hợp Chất lượng và Chi phí, áp dụng cho tất cả các Hồ sơ đề xuất hợp lệ nhận được.

**Hướng dẫn nộp đề xuất:**

Tư vấn quan tâm nộp Hồ sơ Đề xuất cho WWF-Việt Nam qua email: [van.hoangtuong@wwf.org.vn](mailto:van.hoangtuong@wwf.org.vn); copy email: [procurement@wwf.org.vn](mailto:procurement@wwf.org.vn), với tiêu đề **“FY23-0280-[tên tư vấn]-TVA-Hue-Xây dựng và chia sẻ thông tin dữ liệu về CTR”**. Hồ sơ bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

1. Thư bày tỏ quan tâm - Mẫu tại Phụ lục 1;
2. Đề xuất kỹ thuật và Đề xuất tài chính, bao gồm các thông tin về: kế hoạch thực hiện nghiên cứu (kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch nhân sự: mô tả chi tiết công việc đảm nhận và số ngày làm việc tương ứng cho mỗi chuyên gia và ứng với từng nhiệm vụ), các kết quả/sản phẩm;
3. Hồ sơ năng lực của Công ty
4. Tuyên bố cam kết – Mẫu tại Phụ lục 2
5. Xác nhận nhân sự tham gia gói thầu - Mẫu tại Phụ lục 3
6. Sơ yếu lý lịch của các thành viên tham gia gói tư vấn - Mẫu tại Phụ lục 4;
7. Thư xác nhận của cơ quan chủ quản của mỗi chuyên gia (nếu chuyên gia không phải là Tư vấn tự do và đang làm việc toàn thời gian tại đơn vị thuộc khối nhà nước) - Mẫu tại Phụ lục 5. Trường hợp chuyên gia đang làm việc toàn thời gian tại đơn vị không thuộc khối nhà nước sẽ cần cung cấp thư xác nhận trước thời điểm ký kết hợp đồng - Mẫu tại Phụ lục 6;
8. Đề xuất kỹ thuật và tài chính – Mẫu tại Phụ lục 7.

Chỉ những hồ sơ trong danh sách rút gọn sẽ được liên hệ. Hạn nhận hồ sơ là **15 giờ 00 ngày 23 tháng 09 năm 2022.**

**Đánh giá, lựa chọn Tư vấn**

Hồ sơ đề xuất sẽ được đánh giá theo phương pháp kết hợp chất lượng và chi phí với tổng điểm chất lượng tối đa là 80 điểm và tổng điểm chi phí là 20 điểm.

Hồ sơ đề xuất có giá chào thấp nhất sau đánh giá sẽ được điểm chi phí tối đa là 20 điểm. Điểm chi phí của các hồ sơ còn lại được tính theo công thức: giá chào thấp nhất/giá chào đang đánh giá\*20. Tư vấn có Hồ sơ Đề xuất đạt tổng điểm chất lượng và chi phí cao nhất sẽ được mời đàm phán hợp đồng.

Đính kèm Thư mời Đề xuất:

Điều khoản tham chiếu

Mẫu Hồ sơ Đề xuất

Ngày ban hành: 05 tháng 09 năm 2022

Đại diện Bên mời Đề xuất

*Hoàng Ngọc Tường Vân*

*Quản lý dự án, Chương trình Giảm nhựa*

*WWF-Việt Nam*

**ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

**Tên gói thầu**: Xây dựng và chia sẻ thông tin dữ liệu về quản lý chất thải rắn và rác thải nhựa đại dương

**Dự án:**  PSC-TVA-Hue

**Thời gian thực hiện:** 9/2022-12/2024

**1. Bối cảnh**

Dự án “Huế - Đô thị giảm nhựa ở miền Trung Việt Nam” (sau đây gọi tắt là dự án TVA) do WWF-Na Uy tài trợ thông qua WWF-Việt Nam và được tiếp nhận bởi UBND Thành phố Huế được triển khai từ năm 2021 tới 2024 với mục tiêu hỗ trợ thành phố Huế trong việc bảo vệ các dòng sông và hệ sinh thái của vùng đất ngập nước và ven biển bị ô nhiễm do rác thải nhựa. Trong khuôn khổ của dự án, ngày 11 tháng 11 năm 2021, UBND Thành phố Huế đã ký cam kết tham gia Chương trình Đô thị Giảm nhựa của WWF và sẽ huy động sự tham gia của toàn thể người dân, các tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn hành động để đến năm 2024, giảm thiểu 30% lượng rác thải nhựa (RTN) thất thoát ra môi trường và đến năm 2030 sẽ không còn rác thải nhựa trong thiên nhiên.

Hiện nay, cơ quan quản lý nhà nước - Sở Tài nguyên và Môi trường được tỉnh giao trực tiếp quản lý về môi trường nói chung và chất thải rắn (CTR) nói riêng vẫn chưa có một cổng thông tin riêng để lưu trữ, tổng hợp và chia sẻ thông tin về CTR nói chung và RTN nói riêng. Ngoài ra, các thông tin dữ liệu về môi trường trong đó có dữ liệu về quản lý CTR ở tỉnh Thừa Thiên Huế và thành phố Huế chưa có sự đồng bộ và thống nhất, ngoài ra nguồn thông tin này chưa được chia sẻ công khai. Thực tế, rất ít các đối tượng, người đọc, các nhà quản lý, nghiên cứu gặp khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn thông tin này để phục vụ cho nghiên cứu, đánh giá và thiết kế các hoạt động, chương trình liên quan đến quản lý CTR. Vì thế, khuôn khổ của Dự án “Huế - Đô thị giảm nhựa ở miền Trung Việt Nam”, WWF-Việt Nam dự kiến triển khai “xây dựng và chia sẻ thông tin dữ liệu về CTR và RTN đại dương”. Dự án mong muốn được tuyển đối tác là đơn vị tư vấn nhằm triển khai các hoạt động để đạt được mục tiêu chia sẻ các thông tin dữ liệu đến nhiều đối tượng tiếp cận hơn.

**2. Mục tiêu**

* Xây dựng phương pháp và cơ chế chia sẻ thông tin dữ liệu về CTR và RTN đại dương, định hướng các nội dung cần chia sẻ
* Tập huấn cho các cán bộ quản lý về phương pháp thu thập thông tin dữ liệu
* Hỗ trợ tỉnh Thừa Thiên Huế tích hợp, kết nối và liên thông để chia sẻ thông tin dữ liệu về quản lý CTR
* Xây dựng báo cáo thường niên về quản lý CTR

**3. Nội dung công việc**

**Nội dung 1**: Xây dựng phương pháp và cơ chế chia sẻ thông tin dữ liệu về CTR và RTN đại dương, định hướng các nội dung cần chia sẻ, dựa trên các quy định, quy chuẩn của Hệ thống thông tin chất thải rắn hỗ trợ công tác quản lý nhà nước về chất thải rắn thông thường, phân loại khu vực bị ô nhiễm và quy định bãi chôn lấp không hợp vệ sinh nhằm thực hiện Luật Bảo vệ môi trường 2020 và các Nghị định, Thông tư có liên quan.

- Nghiên cứu phương pháp thu thập, lưu trữ, xử lý, tổng hợp và phân tích các thông tin và dữ liệu về môi trường nói chung và CTR và RTN đại dương nói riêng thông qua các báo cáo hiện trạng quốc gia, các đề tài dự án, số liệu báo cáo của các địa phương..., bao gồm:

* Schmaltz, Emma, et al. “Plastic pollution solutions: emerging technologies to prevent and collect marine plastic pollution.” Environment international 144 (2020): 106067.
* Thông tư số 02/2021/TT-BTTTT ngày 21/6/2021 về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin báo cáo trong Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia
* Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 125:2021/BTTTT về Cấu trúc, định dạng dữ liệu phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin báo cáo trong Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia
* Quy chuẩn, quy định liên quan tại hệ thống thông tin chất thải rắn hỗ trợ công tác quản lý nhà nước về chất thải rắn thông thường, phân loại khu vực bị ô nhiễm và quy định bãi chôn lấp không hợp vệ sinh nhằm thực hiện Luật Bảo vệ môi trường 2014 và các Nghị định có liên quan.
* Quy chuẩn, quy định liên quan tại hệ thống thông tin dữ liệu quốc gia về rác thải nhựa đại dương.

- Định hướng các nội dung cần chia sẻ: 1) thông tin dữ liệu cụ thể được chia sẻ; 2) chia sẻ quyền truy cập cho các đối tượng

- Xây dựng báo cáo về định hướng phát triển và giải pháp công nghệ áp dụng cho xây dựng hệ cơ sở dữ liệu dùng chung về CTR và RTN tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tham gia trình bày tại hội thảo tham vấn về nội dung báo cáo về định hướng phát triển và giải pháp công nghệ áp dụng cho xây dựng hệ cơ sở dữ liệu dùng chung về CTR và RTN tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ghi nhận ý kiến tham vấn và chỉnh sửa hoàn thiện báo cáo dung báo cáo về định hướng phát triển và giải pháp công nghệ áp dụng cho xây dựng hệ cơ sở dữ liệu dùng chung về CTR và RTN tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Nội dung 2:** Tập huấn cho các cán bộ quản lý về phương pháp thu thập thông tin dữ liệu

- Lập kế hoạch chi tiết để tập huấn cho các cán bộ quản lý về phương pháp thu thập, lưu trữ, xử lý, tổng hợp và phân tích thông tin dữ liệu

- Soạn bài và tham gia tập huấn về phương pháp thu thập, lưu trữ, xử lý, tổng hợp và phân tích thông tin dữ liệu

- Hiệu chỉnh lại phương pháp sau khi tập huấn nếu được yêu cầu.

**Nội dung 3:** Hỗ trợ tỉnh Thừa Thiên Huế tích hợp, kết nối và liên thông để chia sẻ thông tin dữ liệu về quản lý CTR

- Xây dựng 01 chuyên trang điện tử thuộc website của Sở TNMT về quản lý CTR và RTN nhựa đại dương, bao gồm:

1) Thiết kế và xây dựng một hệ thống CSDL theo định hướng phát triển và các giải pháp công nghệ tại Nội dung 1, có khả năng phân tích, tính toán và tổng hợp bao gồm các nội dung trọng tâm, truy xuất, ghi các thông tin cần thiết vào hệ thống cơ sở dữ liệu. CSDL được quản lý, vận hành và truy vấn dữ liệu hiệu quả (có yêu cầu tạo tài khoản cho người dùng cán bộ quản lý để tiếp cận các thông tin chuyên sâu, mang tính học thuật; không cần tạo tài khoản cho các báo cáo hàng năm, cập nhật phổ biến chung) được thiết kế dựa trên nền một hệ quản trị CSDL phù hợp để kiểm soát mọi truy cập đối với CSDL hiện có;

2) Xây dựng một cổng thông tin điện tử tích hợp (web portal) để có thể chia sẻ hiệu quả, phổ biến rộng rãi các dữ liệu, các văn bản pháp lý, tư liệu hoá về các chủ đề trọng tâm liên quan đến quản lý chất thải rắn; có thể đáp ứng các yêu cầu như lưu trữ, cập nhật, xử lý, tích hợp, liên thông, đồng bộ dữ liệu và chia sẻ, phổ biến thông tin, dữ liệu lên công thông tin điện tử tích hợp, bao gồm Bộ giao diện API cho phép kết nối CSDL dùng chung với người đăng ký sử dụng tài nguyên.

3) Tư liệu hoá/tổng hợp, tập trung các dữ liệu, văn bản pháp lý… liên quan đến quản lý chất thải rắn để chia sẻ và phổ biến qua cổng thông tin điện tử tích hợp đã được xây dựng.

**Nội dung 4:** Xây dựng báo cáo thường niên về quản lý CTR

- Nghiên cứu lập đề cương báo cáo

- Xây dựng báo cáo hàng năm về quản lý CTR

**4. Sản phẩm bàn giao và thời hạn**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hoạt động** | **Thời gian triển khai** | **Sản phẩm bàn giao** | **Thời hạn** |
| 1 | Xây dựng phương pháp và cơ chế chia sẻ thông tin dữ liệu về CTR và RTN đại dương, định hướng các nội dung cần chia sẻ | 9-10/2022 | Báo cáo về định hướng phát triển và giải pháp công nghệ áp dụng cho xây dựng hệ cơ sở dữ liệu dùng chung về CTR và RTN tại tỉnh Thừa Thiên Huế. | 27/10/2022 |
| 2 | Tham gia tập huấn cho các cán bộ quản lý về phương pháp thu thập thông tin, dữ liệu | 10-11/2022 | Kế hoạch chi tiết để triển khai tập huấn  Bài giảng/bài trình bày | 10/11/2022  27/11/2022 |
| 3 | Hỗ trợ tỉnh Thừa Thiên Huế tích hợp, kết nối và liên thông để chia sẻ thông tin dữ liệu về quản lý CTR và RTN | 10-12/2022 | 01 chuyên trang điện tử thuộc website của Sở TNMT về quản lý CTR và RTN nhựa đại dương đáp ứng các chi tiết tại Nội dung 3 của Điều khoản tham chiếu này được xây dựng. | 27/12/2022 |
| 4 | Xây dựng báo cáo hàng năm về quản lý CTR và RTN | 10-12/2022  10-12/2023  10-12/2024 | Báo cáo quản lý CTR và RTN năm 2022  Báo cáo quản lý CTR và RTN năm 2023  Báo cáo quản lý CTR và RTN năm 2024 | 27/12/2022  27/12/2023  27/12/2024 |

**5. Dự kiến thanh toán**

Kinh phí để thực hiện gói công việc này không quá 668.000.000 VNĐ bao gồm tất cả các chi phí bồi hoàn (dựa trên chi phí thực tế) và Phí tư vấn theo quy định tài chính của WWF. Như đã nêu trong Chính sách tư vấn, WWF sẽ không giải quyết tạm ứng phí tư vấn.

Việc thanh toán Phí Tư vấn sẽ chỉ được thực hiện sau khi kết quả/sản phẩm được Giám đốc Dự án chấp nhận bằng văn bản. WWF thanh toán cho đối tác theo quý và tương ứng với tiến độ hoàn thành công việc và kết quả thu được từ nhiệm vụ 1; nhiệm vụ 2; và nhiệm vụ 3, 4 & 5 nêu tại Mục 3.

**6. Yêu cầu về năng lực và nhân sự**

Yêu cầu nhân sự cho gói công việc này là đơn vị tư vấn với các năng lực và kinh nghiệm như sau:

- Có bằng Thạc sỹ trở lên trong lĩnh vực chính sách môi trường, kỹ thuật và quản lý môi trường; quản lý tài nguyên thiên nhiên, quản lý đất;

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm; hiểu biết về các quy định, thể chế quản lý môi trường tại Việt Nam và đã làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước tại Việt Nam; có kinh nghiệm làm việc với các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực môi trường;

- Có khả năng phân tích, tổng hợp, xây dựng chính sách, giải pháp đặc biệt liên quan đến lĩnh vực quản lý môi trường; quản lý, tái chế, xử lý chất thải rắn, rác thải nhựa tại Việt Nam;

- Có kinh nghiệm triển khai dự án công nghệ thông tin, khoa học máy tính;

- Có kinh nghiệm làm việc trong các dự án hợp tác quốc tế; đủ điều kiện để cung cấp các hoạt động tư vấn cho WWF-Việt Nam.

*Phụ lục 1. Mẫu thư bày tỏ quan tâm đối với đơn vị tư vấn*

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

**Kính gửi: Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên – Văn phòng đại diện tại Việt Nam**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời quan tâm thực hiện gói thầu\_\_\_\_\_\_ *[Ghi tên gói thầu tư vấn]*, chúng tôi, Nhóm tư vấn do \_\_\_\_ *[Ghi tên trưởng nhóm]* làm trưởng nhóm, bày tỏ nguyện vọng tham gia gói thầu này. Chúng tôi gửi kèm theo đề xuất kỹ thuật và tài chính thực hiện gói hoạt động này.

Chúng tôi đã đọc kỹ các yêu cầu và nhiệm vụ được nêu ra trong điều khoản tham chiếu.

Hồ sơ quan tâm của Nhóm tư vấn có thời hạn là 90 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ. Nếu được lựa chọn thực hiện, chúng tôi cam kết sẽ đáp ứng về mặt thời gian thực hiện, sản phẩm bàn giao, chúng tôi sẽ tham gia đấu thầu gói thầu \_\_\_\_ *[Ghi tên gói thầu tư vấn]*.

Chúng tôi xin cam kết rằng tất cả các thông tin và tuyên bố được đưa ra trong văn bản này là đúng sự thật và chấp nhận rằng bất kỳ sự diễn giải sai nào trong đó có thể dẫn đến việc chúng tôi bị loại.

Chúng tôi cam kết rằng chúng tôi không thuộc danh sách các đơn vị không được tham gia đấu thầu theo qui định của WWF-Việt Nam

Chúng tôi đồng ý rằng WWF-Việt Nam có quyền từ chối bất kỳ hồ sơ quan tâm nào không đáp ứng các yêu cầu nêu ra trong hồ sơ mời quan tâm. Trong các trường hợp đã được nêu rõ trong chính sách mua sắm của mình, WWF-Việt Nam có thể hủy toàn bộ quá trình mời quan tâm thực hiện gói thầu và tiến hành mời quan tâm lại.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện Đơn vị tư vấn**  **(ký tên)** |

*Phụ lục 2 - Xác nhận nhân sự tham gia gói thầu*

**BẢN TUYÊN BỐ CAM KẾT**

***(Yêu cầu nhà thầu đọc kỹ, hiểu, đồng ý và ký tên, đóng dấu vào Tuyên bố Cam kết, nộp kèm Hồ sơ Dự thầu)***

Ngày:\_\_\_\_ *[Điền ngày tháng năm ký đơn chào hàng]*

Tên và số hiệu gói thầu: ……………………………………………

Tên dự án: *Huế - Đô thị giảm nhựa ở miền Trung Việt Nam (TVA)*

Kính gửi: Văn phòng đại diện Tổ chức World Wild Fund for Nature tại Việt Nam

a) Chúng tôi nhấn mạnh tầm quan trọng của quy trình mua sắm tự do, công bằng và cạnh tranh nhằm ngăn chặn các hành vi lạm dụng. Về mặt này, chúng tôi đã không đề nghị hoặc cấp trực tiếp hoặc gián tiếp bất kỳ lợi thế không thể chấp nhận nào cho bất kỳ nhân viên của Bên mua hoặc người khác cũng như không chấp nhận những lợi thế đó liên quan đến giá thầu của chúng tôi, chúng tôi cũng sẽ không cung cấp hoặc cấp hoặc chấp nhận bất kỳ ưu đãi hoặc điều kiện nào như vậy trong quá trình đấu thầu mua sắm, hoặc, trong trường hợp chúng tôi được trao hợp đồng, trong quá trình thực hiện hợp đồng tiếp theo;

b) Chúng tôi cam kết không tham gia trong nhiều hơn một hồ sơ dự thầu trong quá trình đấu thầu này, với tư cách là nhà thầu độc lập hay bất cứ hình thức liên danh liên kết nào;

### c) Chúng tôi cam kết không có quan hệ kinh doanh hoặc gia đình mật thiết với bất kỳ cán bộ chuyên môn của bên mời thầu mà cán bộ đó: (i) trực tiếp hay gián tiếp tham gia chuẩn bị hồ sơ mời thầu hay thông số kỹ thuật của hợp đồng; và/hoặc quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu cho gói thầu; hoặc (ii) sẽ tham gia thực hiện hoặc giám sát hợp đồng, trừ khi xung đột lợi ích phát sinh từ mối quan hệ nói trên được công bố và chấp nhận bởi Bên Mời thầu;

d) Chúng tôi cam kết có đủ năng lực tài chính, pháp lý cũng như kinh nghiệm để thực hiện gói thầu phù hợp với các quy định và yêu cầu nêu trong Hồ sơ Mời thầu;

e) Chúng tôi cam kết không đang trong quá trình giải thể; cũng không bị kết luận là phá sản, cũng không phải trong tình trạng mất khả năng thanh toán; Chúng tôi cam kết tuân thủ và hoàn thành các nghĩa vụ về thuế hiện hành;

f) Chúng tôi cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tuân thủ các tiêu chuẩn về môi trường và xã hội trong việc thực hiện dự án;

g) Chúng tôi cam kết tuân thủ luật lao động hiện hành và Tiêu chuẩn Lao động cốt lõi của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) cũng như các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế hiện hành về bảo vệ môi trường, tiêu chuẩn sức khỏe và an toàn;

h) Chúng tôi cũng tuyên bố rằng công ty của chúng tôi không bị đưa vào danh sách cấm tham gia hoạt động đấu thầu của Chính phủ Việt Nam, danh sách trừng phạt của Liên hợp quốc và khẳng định rằng công ty của chúng tôi sẽ thông báo ngay cho Bên mời thầu nếu tình huống này xảy ra ở giai đoạn sau;

i) Chúng tôi thừa nhận rằng, trong trường hợp công ty của chúng tôi được thêm vào danh sách các biện pháp trừng phạt ràng buộc về mặt pháp lý đối với Bên mời thầu, thì Bên mời thầu có quyền loại trừ công ty của chúng tôi khỏi hoạt động mua sắm đấu thầu và, nếu hợp đồng được trao cho công ty của chúng tôi, chấm dứt hợp đồng ngay lập tức nếu các tuyên bố trong Tuyên bố cam kết là sai khách quan hoặc lý do loại trừ xảy ra sau khi Tuyên bố cam kết đã được ban hành.

Ngày ….. tháng … năm ……….

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

*Phụ lục 3 -* *Xác nhận nhân sự tham gia gói thầu*

Tôi (Chúng tôi), người ký tên dưới đây

Tuyên bố rằng (các) chuyên gia có tên được liệt kê dưới đây sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ tư vấn nêu trong Hồ sơ mời quan tâm ngày .... tháng …. năm .... nêu trên, trong khoảng thời gian được dự kiến ​​ban đầu trong đề xuất đã nộp, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số** | **Họ và tên tư vấn** | **Vị trí/nhiệm vụ** | **Thời gian huy động** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| … |  |  |  |

Tôi (Chúng tôi) đồng ý rằng việc các chuyên gia tư vấn có tên được liệt kê ở trên không thể bố trí thời gian để thực hiện nhiệm vụ như đã cam kết có thể dẫn đến việc hủy bỏ Hợp đồng nếu lý do thay đổi nhân sự không được WWF-Việt Nam chấp nhận trước.

**Trưởng nhóm và các thành viên**

*[Ký tên và ghi rõ họ tên]*

*Phụ lục 4 -* *Lý lịch chuyên gia tư vấn*

*Sử dụng sơ yếu lý lịch sẵn có hoặc sử dụng mẫu đính kèm. Hồ sơ bao gồm sơ yếu lý lịch của cả nhóm tư vấn*

Vị trí dự kiến đảm nhiệm: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Họ tên chuyên gia: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Nghề nghiệp: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Ngày, tháng, năm sinh: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tham gia tổ chức nghề nghiệp: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Tên cơ quan đơn vị công tác** | **Vị trí công việc đảm nhận** |
| Từ tháng/năm đến tháng/năm | … | …. |

Nhiệm vụ dự kiến được phân công trong gói thầu:

|  |  |
| --- | --- |
| Chi tiết nhiệm vụ dự kiến được phân công trong gói thầu: | [Nêu kinh nghiệm thực hiện những công việc, nhiệm vụ liên quan trước đây để chứng minh khả năng thực hiện công việc, nhiệm vụ được phân công] |
| *[Nêu các hạng mục công việc mà chuyên gia được phân công thực hiện]* |  |
| ... |  |

Năng lực: *[Mô tả chi tiết kinh nghiệm và các khóa đào tạo đã tham dự đáp ứng phạm vi công tác được phân công. Trong phần mô tả kinh nghiệm cần nêu rõ nhiệm vụ được phân công cụ thể trong từng dự án và tên/địa chỉ của chủ đầu tư/bên mời thầu.]*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Trình độ học vấn: *[Nêu rõ các bằng cấp liên quan, tổ chức cấp bằng, thời gian học và loại bằng cấp]*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Ngoại ngữ:

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*[Nêu rõ trình độ ngoại ngữ]*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thông tin liên hệ: *[Nêu rõ tên, số điện thoại, email của người cần liên hệ để đối chiếu thông tin]*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | \_\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_\_\_ **Người khai** *[Ký tên và ghi rõ họ tên]* |

*Ghi chú:*

*- Từng cá nhân chuyên gia tư vấn trong danh sách nêu tại Phụ lục 2 phải kê khai Mẫu này.*

*- Khi được yêu cầu, Tư vấn sẽ gửi cho bên mời sơ tuyển các bản sao hợp đồng; bản chụp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề chuyên môn.*

*Phụ lục 5 - Mẫu thư xác nhận* (áp dụng với tư vấn đang làm việc toàn thời gian tại đơn vị thuộc khối nhà nước)

[LETTERHEAD CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH THƯ XÁC NHẬN]

*áp dụng theo mẫu công văn hành chính của đơn vị phát hành thư xác nhận*

**THƯ XÁC NHẬN**

*Địa điểm, ngày tháng năm*

Kính gửi: Văn Phòng Đại diện tổ chức World Wide Fund for Nature Tại Việt Nam (WWF-Việt Nam)

[Tên tổ chức] đồng ý rằng:

Ông/Bà [Tên tư vấn], [Chức danh]:

Ngày sinh:

Số CCCD: cấp bởi: ngày:

Mã số thuế cá nhân:

Được làm dịch vụ tư vấn độc lập cho tổ chức WWF-Việt Nam để thực hiện [Nhiệm vụ tư vấn] trong khuôn khổ dự án [Tên dự án] trong thời gian dự kiến từ ngày…đến ngày….hoặc cho đến khi kết thúc hoàn toàn hợp đồng tư vấn cho nhiệm vụ trên.

Trân trọng,

*(Ký đóng dấu hoặc đóng dấu treo theo thẩm quyền nội bộ của tổ chức xác nhận)*

*Phụ lục 6 - Mẫu thư xác nhận*(áp dụng với tư vấn đang làm việc toàn thời gian tại đơn vị không thuộc khối nhà nước)

**THƯ XÁC NHẬN**

***(Áp dụng cho tư vấn không thuộc khối Nhà nước – Nộp trước khi ký kết hợp đồng tư vấn)***

**Thông tin tư vấn:**

Tên:

Ngày sinh:

CMND/Số Hộ chiếu:

Số điện thoại:

Địa chỉ email:

Cơ quan/Đơn vị đang làm việc hiện tại:

Chức vụ:

Mã số thuế thu nhập cá nhân:

Tôi đã được lựa chọn để cung cấp dịch vụ tư vấn về… cho dự án… của Văn phòng Đại diện Tổ chức World Wide Fund for Nature tại Việt Nam (WWF Việt Nam)

Tôi xin cam đoan và xác nhận rằng:

* Tôi cam kết thực hiện dịch vụ tư vấn này dựa trên cơ sở cá nhân, không thay mặt cho cơ quan/đơn vị tôi đang làm việc.
* Cơ quan/đơn vị của tôi sẽ không liên quan đến hợp đồng dịch vụ tư vấn này cũng như các công việc và/hoặc phát sinh của hợp đồng này
* Tôi xin xác nhận và chịu hoàn toàn trách nhiệm trách nhiệm về bất kỳ xung đột nào có thể phát sinh giữa WWF và Đơn vị/cơ quan của tôi đang làm việc liên quan đến việc thực hiện hợp đồng dịch vụ tư vấn này.

**Chữ ký của Tư vấn:**

Ngày: …/…/…

*Phụ lục 7- Đề xuất kỹ thuật và tài chính (dịch vụ tư vấn)*

**Bên mời quan tâm: Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên,**

**Văn phòng đại diện tại Việt Nam**

**(WWF-Việt Nam)**

**Tên dự án: Huế - Đô thị giảm nhựa ở miền Trung Việt Nam**

**Tên gói thầu: XÂY DỰNG VÀ CHIA SẺ THÔNG TIN DỮ LIỆU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN VÀ RÁC THẢI NHỰA ĐẠI DƯƠNG**

**Số gói thầu:**

**Tên Đơn vị tư vấn:**

**I. Hiểu biết về Điều khoản tham chiếu và mục tiêu của hoạt động**

**II. Nội dung nhiệm vụ và các hoạt động chính**

**III. Phương pháp thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Phương pháp thực hiện** |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**IV. Kế hoạch thực hiện**

Tư vấn có thể sử dụng bảng bố trí thời gian và nhân sự thực hiện theo mẫu dưới

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nhiệm vụ/Hoạt động** | **Thời gian thực hiện dự kiến** | **Số ngày công thực hiện** | **Địa điểm thực hiện** | **Số ngày đi thực địa** |
| I | Nhiệm vụ 1 |  |  |  |  |
| 1 | … | … |  |  |  |
| 2 | … | … |  |  |  |
| … | … | … |  |  |  |
| II | Nhiệm vụ 2 |  |  |  |  |
| 1 | … | … |  |  |  |
| 2 | … | … |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
| III | Nhiệm vụ 3 |  |  |  |  |
| 1 | … |  |  |  |  |
| 2 | … |  |  |  |  |
|  | Tổng cộng |  |  |  |  |

**IV. Sản phẩm và thời gian bàn giao**

| **Stt** | **Nhiệm vụ** | **Sản phẩm** | **Khung thời gian** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | **Nhiệm vụ 1** |  | …bao nhiêu ngày sau khi ký hợp đồng |
|  |  |  |  |
| 2 | **Nhiệm vụ 2** |  | …bao nhiêu ngày sau khi ký hợp đồng |
|  |  |  |  |
| 3 | **Nhiệm vụ …** |  | …bao nhiêu ngày sau khi ký hợp đồng |
|  |  |  |  |

**VI. Đề xuất tài chính**

*Lưu ý: Chi phí đi lại và ăn ở được đề xuất phù hợp với đề xuất kỹ thuật. Chi phí sẽ được tính toán theo quy định của WWF. Vui lòng sử dụng định mức chi phí của WWF ở trang cuối để tham khảo khi lập đề xuất tài chính. Định mức chi phí của WWF sẽ là định mức cao nhất được chấp nhận. Đề xuất tài chính sẽ được đánh giá dựa trên việc chào giá tốt nhất bao gồm tất cả các chi phí liên quan để thực hiện việc chào giá như trong các bảng dưới đây. Vui lòng chia sẻ cách tính toán trên file Excel đính kèm để chúng tôi tham khảo và kiểm tra tài chính.*

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

**Kính gửi: Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên – Văn phòng đại diện tại Việt Nam (WWF-Việt Nam)**

Gói thầu số :

Chúng tôi, nhóm tư vấn, ký tên dưới đây, đề xuất cung cấp dịch vụ tư vấn cho Gói thầu số XXXXX: Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng báo cáo môi trường quốc gia chuyên đề nhựa

Đề xuất Tài chính của chúng tôi là [*ghi số tiền*] VND (Bằng số: ………), bao gồm tất cả các loại thuế hiện hành. Đề xuất Tài chính của chúng tôi có thể được điều chỉnh thông qua đàm phán Hợp đồng, cho đến khi hết thời hạn hiệu lực của Đề xuất. Trong đó:

**Bảng 1: ĐỀ XUẤT KINH PHÍ TỔNG HỢP**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Công tư vấn** | **Đơn vị** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Tổng** |
| 1.1 Trưởng nhóm | ngày | ... |  |  |
| 1.2 Tư vấn 1 | ngày | ... |  |  |
| 1.3 Tư vấn 2 | ngày |  |  |  |
| ..Tổng | | | |  |
| **2. Phụ cấp, chi phí khách sạn, công tác phí khác** | | | | |
| 2.1 |  | ... |  |  |
| 2.2 |  | ... |  |  |
| … |  |  |  |  |
| **Tổng** | | | |  |
| **3. Chi chí đi lại, phương tiện giao thông vận tải** | | | | |
| 3.1 Thuê phương tiện |  | ... |  |  |
| 3.2 Vé máy bay |  | … |  |  |
| …. |  | ... |  |  |
| **Tổng** | | | |  |
| **4. Chi phí khác** | | | | |
| 4.1 |  | ... |  |  |
| 4.2 ... |  | ... |  |  |
| **Tổng** | | | |  |
| … | | | | |
| **Tổng** | | | |  |
| **- Nêu rõ phần trăm thuế VAT được áp dụng**  **- Nếu có thuế thu nhập cá nhân (PIT) áp dụng, Thuế thu nhập cá nhân được tính toán như sau: PIT= (Tổng (chưa bao gồm thuế)/0.9)\*10%** | | | |  |
| **Tổng chi phí** | | | |  |

**Bảng 2: ĐỀ XUẤT KINH PHÍ CHI TIẾT THEO NHIỆM VỤ/SẢN PHẨM BÀN GIAO**

**Nhiệm vụ /sản phẩm bàn giao 1:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Công tư vấn** | **Đơn vị** | **Số lượng** | | **Đơn giá** | **Tổng** |
| 1.1 Trưởng nhóm | ngày | ... | |  |  |
| 1.2 Tư vấn 1 | ngày | ... | |  |  |
| 1.3 Tư vấn 2 | ngày |  | |  |  |
| Tổng | | | | |  |
| **2. Phụ cấp, chi phí khách sạn, công tác phí khác** | | | | | |
| 2.1 |  | ... |  | |  |
| 2.2 |  | ... |  | |  |
| … |  |  |  | |  |
| **Tổng** | | | | |  |
| **3. Chi chí đi lại, phương tiện giao thông vận tải** | | | | | |
| 3.1 Thuê phương tiện |  | ... |  | |  |
| 3.2 Vé máy bay |  | … |  | |  |
| …. |  | ... |  | |  |
| **Tổng** | | | | |  |
| **4. Chi phí khác** | | | | | |
| 4.1 |  | ... |  | |  |
| 4.2 ... |  | ... |  | |  |
| **Tổng** | | | | |  |
| … | | | | | |
| **Tổng** | | | | |  |
| **Thuế** | | | | |  |
| **Tổng cộng** | | | | |  |

**Nhiệm vụ/sản phẩm bàn giao 2:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Công tư vấn** | **Đơn vị** | **Số lượng** | | **Đơn giá** | **Tổng** |
| 1.1 Trưởng nhóm | Ngày | ... | |  |  |
| 1.2 Tư vấn 1 | ngày | ... | |  |  |
| 1.3 Tư vấn 2 | ngày |  | |  |  |
| Tổng | | | | |  |
| **2. Phụ cấp, chi phí khách sạn, công tác phí khác** | | | | | |
| 2.1 |  | ... |  | |  |
| 2.2 |  | ... |  | |  |
| … |  |  |  | |  |
| **Tổng** | | | | |  |
| **3. Chi chí đi lại, phương tiện giao thông vận tải** | | | | | |
| 3.1 Thuê phương tiện |  | ... |  | |  |
| 3.2 Vé máy bay |  | … |  | |  |
| …. |  | ... |  | |  |
| **Tổng** | | | | |  |
| **4. Chi phí khác** | | | | | |
| 4.1 |  | ... |  | |  |
| 4.2 ... |  | ... |  | |  |
| **Tổng** | | | | |  |
| … | | | | | |
| **Tổng** | | | | |  |
| **- Nêu rõ phần trăm thuế VAT được áp dụng**  **- Nếu có thuế thu nhập cá nhân (PIT) áp dụng, Thuế thu nhập cá nhân được tính toán như sau: PIT= (Tổng (chưa bao gồm thuế)/0.9)\*10%** | | | | |  |
| **Tổng cộng** | | | | |  |

**Nhiệm vụ/sản phẩm bàn giao 3:**

**……:**

Chúng tôi hiểu rằng WWF-Việt Nam không bị ràng buộc phải chấp nhận bất kỳ Đề xuất nào nhận được.

**Đại diện nhóm tư vấn và các thành viên**

*[Ký tên và ghi rõ họ tên]*

***Định mức chi tiêu của WWF tham khảo:***

**Công tác phí**:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ­Công tác phí 1 ngày = tiền ăn 02 bữa trưa và tối. Nếu hội thảo/hội nghị tổ chức ăn chung bữa nào thì trừ vào tiền công tác phí theo tỷ lệ 50% cho 1 bữa.   |  |  | | --- | --- | | **Địa điểm** | **Công tác phí 1 ngày (VNĐ)** | | Thành phố và Tỉnh | 600,000 | | Huyện, xã | 350,000 | |

**Chi phí đưa đón sân bay:**

Thanh toán theo thực tế (hóa đơn tài chính) **hoặc** theo định mức dưới đây:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Sân bay** | **Địa điểm** | **Định mức cho 1 chiều (đến hoặc đi từ sân bay)** |
| 1 | Nội Bài | Hà Nội | 300,000 |
| 2 | Vinh | Thành phố Vinh | 95,000 |
| 3 | Đồng Hới | Thành phố Đồng Hới, Quảng Bình | 140,000 |
| 4 | Phú Bài | Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế | 230,000 |
| 5 | Đà Nẵng | Thành phố Đà Nẵng | 70,000 |
| 6 | Chu Lai | Thanh phố Tam Kỳ và Tỉnh Quảng Nam | 405,000 |
| 7 | Liên Khương | Thành phố Đà Lạt | 210,000 |
| 8 | Tân Sơn Nhất | Thành phố Hồ Chí Minh | 130,000 |

**Phòng nghỉ/khách sạn**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Địa điểm** | **Mức tối đa 1 người 1 đêm** |
| Thành phố và Tỉnh | 1,350,000 |
| Huyện, Xã | 700,000 |
| Hỗ trợ nếu ở nhà người thân, bạn bè | 200,000 |